

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2025 ngày 12/03/2025 của Tổng Giám đốc về việc ban hành Biểu phí dịch vụ)
QĐ-APSC Áp dụng: Kể từ ngày 18/03/2025)

STT	Dịch vụ	Mức phí	Ghi chú
I	Mở/Đóng tài khoản		
1	Mở tài khoản	Miễn phí	
2	Đóng tài khoản	100,000 đồng/Tài khoản	
II	Giao dịch chứng khoán cơ sở/trái phiếu		
	Giao dịch chứng khoán cơ sở bao gồm : Cổ phiếu/Chứng chỉ quỹ/ETF/Chứng quyền có đảm bảo		
1	Khách hàng mở mới tài khoản	0,15%	Mức phí và thời hạn ưu đãi phí có thể thay đổi theo quy định của APSC từng thời điểm
	Dưới 100 triệu đồng	0,30%	Tính trên tổng giá trị giao dịch trong ngày, Mức phí có thể thay đổi theo quy định của APSC tại từng thời điểm
	Từ 100 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng	0,25%	
	Từ 1 tỷ đồng trở lên	0,20%	
2	Giao dịch trái phiếu		
	Trái phiếu thông thường	0,10%	
III	Biểu phí dịch vụ tài chính		
1	Giao dịch ký quỹ	Theo quy định từng thời kỳ	
2	Gia hạn khoản vay ký quỹ	0,45%*giá trị món vay thực tế gia hạn	Mức phí có thể thay đổi theo quy định của APSC tại từng thời điểm
3	Ứng trước tiền bán chứng khoán	0,0411%/ngày (Tương ứng 15%/năm) Tối thiểu 50,000 VNĐ/lần ứng	
IV	Biểu Phí Lưu Ký		
	Lưu ký chứng khoán		
1	Cổ phiếu (CP), chứng chỉ quỹ (CCQ), chứng quyền có đảm bảo	0,3 đồng/1 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có đảm bảo/tháng.	
2	Trái phiếu (TP) doanh nghiệp niêm yết	0,2 đồng/trái phiếu/tháng	
3	Trái phiếu chính phủ	0,2 đồng/trái phiếu/tháng	
VII	Chuyển khoản Chứng khoán		
1	Chuyển khoản chứng khoán bán thực hiện giao dịch qua SGDCK	0,3 đồng/1 mã cổ phiếu/ 1 lần chuyển khoản/1 mã (Tối đa không quá 300,000 đồng/1 lần/1 mã cổ phiếu)	
2	Chuyển khoản chứng khoán (Khi đóng tài khoản, hoặc theo yêu cầu khách hàng)	0,3 đồng/1CK/ 1 lần chuyển khoản/1 mã Tối thiểu : 100,000 đồng/hồ sơ Tối đa: 300,000 đồng/1 mã cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, trái phiếu	



thuan

STT	Dịch vụ	Mức phí	Ghi chú
3	Nhận chuyển khoản chứng khoán từ công ty khác về APSC	Miễn phí	
4	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong các trường hợp biếu, tặng, cho, thừa kế Đối tượng nộp phí : Bên nhận chuyển nhượng Mức giá tính phí : Mệnh giá	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu : 100,000 đồng/hồ sơ	Chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống GD (Không bao gồm thuế TNCN theo luật định 0,1% GTGD)
5	Chuyển quyền sở hữu giữa 2 tài khoản tại APSC (áp dụng đối với cả bên nhận quyền và bên chuyển quyền) và không thuộc trường hợp nêu tại Mục 4	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu: 100,000 đồng/hồ sơ	
6	Nhận chuyển quyền sở hữu từ tài khoản tại công ty chứng khoán khác về APSC và không thuộc trường hợp nêu tại Mục 4	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu: 100,000 đồng/hồ sơ	
7	Chuyển quyền sở hữu từ tài khoản tại APSC sang công ty chứng khoán khác và không thuộc trường hợp nêu tại Mục 4	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu: 100,000 đồng/hồ sơ	
8	Chuyển quyền sở hữu của cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng hoặc các trường hợp chuyển nhượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu : 100,000 đồng/hồ sơ	
9	Chuyển khoản chứng khoán đăng ký lưu ký tại VSD nhưng chưa niêm yết Đối tượng nộp phí : bên chào mua và bên bán Mức giá tính phí : Giá giao dịch	0,25% giá trị giao dịch	
10	Chuyển nhượng cổ phiếu trong trường hợp APSC quản lý cổ đông theo ủy quyền của tổ chức phát hành	0,25% giá trị giao dịch Tối thiểu : 100,000 đồng Tối đa : 10,000,000 đồng	
11	Chuyển nhượng quyền mua chứng khoán	0,2% giá trị giao dịch Tối thiểu : 100,000 đồng/hồ sơ	
12	Rút Chứng khoán	100,000 đồng/lần	
VIII	Đăng ký biện pháp bảo đảm và/hoặc phong tỏa chứng khoán tại VSD/APSC		
1	Phong tỏa tài khoản hoặc cầm cố chứng khoán theo yêu cầu chỉ thực hiện tại APSC	0,2% giá trị giao dịch (theo mệnh giá)/lần thực hiện Tối thiểu : 200,000 đồng/lần thực hiện Tối đa : 5,000,000 đồng/lần thực hiện	
2	Phong tỏa tài khoản hoặc cầm cố chứng khoán theo yêu cầu có thực hiện tại VSD	Trả phí APSC + Phí trả VSDC	
		Phí trả APSC : 0,2% giá trị giao dịch (theo mệnh giá)/lần thực hiện Tối thiểu : 200,000 đồng/lần thực hiện Tối đa : 5,000,000 đồng/lần thực hiện	
		Phí trả VSDC : Theo quy định của VSD từng thời kỳ	

Handwritten signature

STT	Dịch vụ	Mức phí	Ghi chú
3	Phong tỏa theo phương thức đăng ký tài sản đảm bảo đối với chứng khoán đã lưu ký tập trung tại VSD	Trả phí APSC + Phí trả VSDC 0,2% giá trị giao dịch (theo mệnh giá)/lần thực hiện Tối thiểu : 200,000 đồng/lần thực hiện Tối đa : 5,000,000 đồng/lần thực hiện (Tính cho cả các thay đổi và các dịch vụ đi kèm tại VSD như bổ sung TSDB, thay đổi TSDB, xử lý TSDB..)	
4	Giải tỏa các phương thức	50,000 đồng/lần giải tỏa	
IX	Sửa lỗi giao dịch	500,000 đồng/ 1 giao dịch sửa lỗi	
X	Dịch vụ khác		
1	Môi giới mua bán chứng khoán OTC	0,5% giá trị giao dịch thực hiện	
2	Chào mua công khai	Bằng mức phí giao dịch chứng khoán niêm yết Đối tượng nộp phí : bên chào mua và bên bán Mức giá tính phí : giá giao dịch	
3	Cấp lại sổ/giấy chứng nhận sở hữu cổ phần trong trường hợp APSC quản lý cổ đông theo ủy quyền của TCPH	100,000 đồng/1 lần	
4	Cung cấp sao kê tài khoản bản cứng	50,000 đồng/bản	
5	Xác nhận số dư tài khoản (tiền, chứng khoán) theo yêu cầu của Khách hàng	50,000 đồng/bản	
6	Dịch vụ SMS thông báo biến động tăng/giảm số dư tiền, TB ứng trước tiền bán chứng khoán, TB nhận tiền cổ tức, nhận cổ phiếu, thanh toán tiền mua chứng khoán phát hành thêm	8,800 đồng/tháng	Đã bao gồm VAT
7	Dịch vụ SMS thông báo kết quả giao dịch khớp lệnh và các thông báo khác (Không bao gồm SMS đã liệt kê ở mục X.6)	Miễn phí	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA



NGUYỄN ANH TRUNG